

Bản án số: 02/2019/HS-ST

Ngày 08/01/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Công Tuyển và bà Lê Thị Thanh Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kim Uyên; Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đào Thế Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 01 năm 2019 tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 161/2018/HSST, ngày 27 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2018/HSST- QĐ ngày 24/12/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Chu Văn M; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 02/03/1963, tại thành phố D, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 3, khu BS 2, phường CS, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: Lớp 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Chu Văn Đ, đã chết; Họ tên mẹ: Trần Thị X, đã chết; Gia đình có 05 anh em, bị can là thứ tư; Vợ: Lê Thị Kim C, sinh năm: 1963; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1990; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Năm 1982, bị Toà án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, chấp hành xong bản án ngày 07/03/1983.

Bị cáo hiện tại ngoại nơi cư trú, có mặt

Bị hại: Bà Lâm Thị Đ, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Tổ 3, khu BS 2, phường CS, thành phố D, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Đinh Khắc B, sinh năm 1961 và chị Lưu Thị Th, sinh năm 1971 đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chu Văn M là em chồng bà Lâm Thị Đ (trú tại tổ 3, khu BS 2, phường CS, thành phố D) nhà M ở cạnh nhà bà Đ. Từ tháng 3 năm 2016, giữa M và gia đình bà Đ có mâu thuẫn với nhau về việc tranh chấp đất đai tại nơi ở. Khoảng 08 giờ ngày 20/6/2018, M đứng chờ khách đi xe ôm tại khu vực chợ Độc Lập, thuộc tổ 5, khu BS 1, phường CS, thành phố D, M nói chuyện với ông Đinh Khắc B (trú tại tổ 1, khu TS 2, phường CS, thành phố D) về cây xoài nhà M. Trong khi nói chuyện, M đã nói có ý xúc phạm gia đình bà Đ. Lúc này, bà Đ đi qua nghe thấy. Do bức xúc, nên bà Đ chạy sang bên đường cầm chiếc đòn gánh bằng gỗ dài 1,3m, rộng 0,07m của bà Vũ Thị L đang bán rau tại chợ, rồi chạy đến vụt một nhát về phía M. M giơ tay lên đỡ, rồi giật được chiếc đòn gánh từ tay bà Đ. M cầm chiếc đòn gánh đó vụt mấy nhát về phía bà Đ, trúng vào tay trái, tay phải và vai phải của bà Đ. Mọi người can ngăn thì bà Đ cắn vào tay trái của M. Sau đó, bà Đ đến cơ quan Công an trình báo và có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, xử lý hành vi của Chu Văn M.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã thu giữ 01 chiếc đòn gánh bằng gỗ dài 1,3m, rộng 0,07m, 01 đầu gắn ốc bằng kim loại dài 0,07m buộc bằng dây cao su, 01 đầu gắn mấu gỗ dài 0,03m buộc bằng vải sợi.

Tại Giấy chứng nhận thương tích ngày 25/6/2018 của Bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm Phả, xác định thương tích của bà Lâm Thị Đ: Bàn tay trái sưng nề, bầm tím, ấn đau chói xương bàn 1 tay trái. Bầm tím cánh tay phải 1/3 trên (10x05)cm, bầm tím vai phải (05x02)cm. Chụp Xquang: Gãy đầu gần xương bàn 1 tay trái.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 355/18/TgT ngày 17/7/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Quảng Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với bà Lâm Thị Đ là 08%.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã trả lại chiếc đòn gánh cho bà Vũ Thị L.

Phản dân sự: Bà Lâm Thị Đ yêu cầu Chu Văn M phải bồi thường tổn thất về sức khỏe và tinh thần cho bà Đ theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, Chu Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Ngoài ra, M khai bị bà Đ dùng đòn gánh vụt vào cánh tay trái, vai trái và lưng và bị cắn vào tay trái, nhưng thương tích không đáng kể. M không yêu cầu xử lý đối với bà Đ.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Chu Văn M khai nhận: Bị cáo và bà Lâm Thị Đ là chị dâu em chồng vì bà Đ lấy anh trai bị cáo là ông Chu Văn H. Từ đầu năm 2017 gia đình bị cáo xây nhà trọ tại đất thuộc tổ 3 khu BS 2, phường CS nhưng gia đình ông H bà Đ không đồng ý, nên hai gia đình đã mâu thuẫn kiện nhau tại chính quyền địa phương dẫn đến hai gia đình đã nhiều lần xô xát đánh cãi chửi

nhau. Khoảng 08 giờ ngày 20/6/2018 bị cáo đang đỗ xe đợi khách đi xe ôm tại khu vực chợ Độc Lập, phường CS thì anh B đang bán rau ở gần đó có hỏi bị cáo năm nay cây xoài của gia đình bị cáo có sai quả không. Bị cáo đã trả lời năm nay cây xoài không được sai quả do khi đang ra hoa bị bố con nhà ông H đeo gốc ra đổ dầu vào. Sau khi nghe xong anh B đã bảo sao anh em với nhau mà lại làm vậy nên bị cáo đã trả lời chúng nó làm gì còn tính người nữa đâu thì bà Đ từ bên kia đường cách bị cáo khoảng 5 mét có nói “ sao mà xúc phạm gia đình tao” và nhặt 01 chiếc đòn gánh bằng gỗ dài khoảng 1,3m rộng khoảng 0,07m của bà bán rau gần đó xông về phía bị cáo và cầm đòn gánh bằng hai tay vụt chéo theo hướng từ trên xuống dưới vào tay trái bị cáo, sau đó bị cáo quay lưng lại bà Đ đã vụt hai cái vào vai trái và lưng bị cáo, bị cáo quay người lại dùng tay trái đỡ thì bị thương tích ở vùng cánh tay. Bị cáo đã bảo mọi người làm chứng vì bị cáo không động chạm gì đến bà Đ mà bà Đ lại đánh bị cáo. Sau đó bà Đ tiếp tục vụt bị cáo một phát nữa theo chiều hướng ban đầu, lúc này bị cáo đã giằng được chiếc đòn gánh của bà Đ. Bị cáo cầm đòn gánh bằng hai tay vụt chéo một phát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái về phía bà Đ, bị cáo thấy bà Đ giơ tay lên đỡ (bị cáo không để ý bà Đ giơ tay nào nên đỡ) nên vụt vào vùng tay bà Đ gây thương tích cho bà Đ là 8% sau đó được mọi người can ra thì bà Đ đã bất ngờ lao vào cắn ở vùng bắp phía sau tay trái của bị cáo. Sau đó bị cáo có khách gọi đi xe ôm nên bị cáo đã đi chạy xe. Từ khi xảy ra sự việc trên bị cáo chưa bồi thường cho bà Đ nay bà Đ yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền về tổn thất tinh thần và sức khỏe là 20.000.000 đồng bị cáo không chấp nhận. Đối với thương tích bà Đ gây ra cho bị cáo không đáng kể và gia đình bị cáo khó khăn không có tiền đi khám chữa bệnh. Ngoài ra bị cáo còn nghĩ về tình nghĩa chị em nên bị cáo không đi giám định và không yêu cầu bà Đ phải bồi thường cho bị cáo.

Bị cáo thấy Viện kiểm sát truy tố, Toà án xét xử là đúng người đúng tội.

Bị hại bà Lâm Thị Đ có lời khai tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa: Bà là chị dâu của bị cáo M. Từ trước đến nay gia đình bà và gia đình bị cáo M đã nhiều lần xảy ra mâu thuẫn xô xát đánh nhau liên quan đến việc tranh chấp đất. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20/6/2018 bà đi chợ Độc Lập mua thức ăn thì gặp bị cáo M đi ra chợ bà và bà cũng chửi lại bị cáo vì bức xúc nên bà có nhặt chiếc đòn gánh bằng gỗ của bà L bán rau gần đó dài khoảng 1,3m, rộng 0,07m một đầu gắn ốc bằng kim loại dài 0,07m buộc bằng dây cao su, 01 đầu gắn mẫu gỗ dài 0,03m buộc bằng vải sợi ở bên đường rồi cầm đòn gánh bằng tay phải đi sang đường hướng về phía bị cáo M. Khi đứng đối diện với bị cáo M bà đã cầm đòn gánh bằng hai tay vụt một phát theo hướng từ trên xuống dưới trúng tay trái của bị cáo M. Sau đó bà vụt tiếp mấy phát nữa vào lưng bị cáo. Bị cáo M giằng lấy đòn gánh bà đang cầm bằng hai tay vụt trúng vai phải và tay trái của bà (Bị cáo vụt theo hướng như thế nào thì bà không biết, Bị cáo M vụt bà tổng cộng là 2 nhát. Sau đó mọi người can ngăn thì bà đã lao vào cắn trúng tay trái của bị cáo. Mọi người can ra thì bà ra Công an phường Cẩm Sơn trình báo. Sau đó bà đi bệnh viện khám thương tích thì được biết gãy xương bàn tay trái mất 8% thương tích. Bà phải nằm viện điều trị nên bà yêu cầu bị

cáo phải bồi thường cho bà về sức khỏe và tinh thần theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, bà không yêu cầu gì về phần chi phí khi khám chữa bệnh vì bà có bảo hiểm. Đối với hình phạt bà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất cho bị cáo.

Người làm chứng anh Đinh Khắc B, chị Lưu Thị Th có lời khai tại cơ quan điều tra

Anh B khai: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 20/6/2017 anh B và bị cáo M đang hỏi chuyện nhau về cây xoài nhà bị cáo M thì thấy bà Đ cầm chiếc đòn gánh của bà L chạy đến chỗ ông M đứng đối diện với ông M vụt nhiều phát về phía ông M (Anh B không rõ là bao nhiêu phát) vụt theo hướng từ trên xuống dưới, ông M giơ tay lên đỡ thì trúng vào tay trái của ông M. Sau đó ông M giằng đòn gánh của bà Đ cầm đòn gánh bằng hai tay vụt vài phát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái thì trúng vào tay trái của bà Đ. Thấy vậy mọi người vào can ngăn giằng hai người ra thì bà Đ lao vào cắn một nhát vào tay trái của ông M.

Chị Th khai: Khi xảy ra sự việc thì chị thấy bà Đ cầm đòn gánh của bà L chạy về phía bị cáo M, bà Đ cầm đòn gánh bằng hai tay vụt về phía bị cáo M nhiều nhất (cụ thể bao nhiêu nhất thì chị không rõ), bị cáo M giơ tay trái lên đỡ thì trúng vào tay trái. Sau đó bị cáo giằng được đòn gánh của bà Đ vụt từ trên xuống dưới, từ trái sang phải về phía bà Đ, bà Đ giơ tay trái lên đỡ thì trúng vào bàn tay trái của bà Đ. Hai bên giằng co đòn gánh thì mọi người vào can ngăn, Bà Đ lao vào cắn vào tay trái của bị cáo. Sau đó mọi người tiếp tục can ngăn thì bị cáo và bà Đ mới dừng lại.

Tại bản cáo trạng số: 169/KSĐT-HS, ngày 26/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Chu Văn M tội: “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa cũng đưa ra các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm a Khoản 1(dùng hung khí nguy hiểm) Điều 134; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Chu Văn M từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “ Cố ý gây thương tích”. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự. Về phần dân sự: Áp dụng: Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 590, Điều 357 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Lâm Thị Đ số tiền do sức khỏe và tổn thất về tinh thần là 13.900.000 đồng.

Tại phần tranh luận, bị cáo Chu Văn M không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Chu Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, khẳng định việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa như: Giấy chứng nhận thương tích ngày 25/6/2018 của Bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm Phả; Bảng kê chi phí Bệnh án; Biên bản và bản ảnh xác định hiện trường; biên bản và bản ảnh thực nghiệm điều tra; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 355/18/TGT ngày 17/7/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Quảng Ninh; Sơ đồ hiện trường; bản ảnh vật chứng; Biên bản trả lại đồ vật, tài liệu và các tài liệu khác. Với các chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 20/6/2018, tại khu vực chợ Độc Lập, thuộc tổ 5, khu BS 1, phường CS, thành phố D, tỉnh Quảng Ninh, do có mâu thuẫn, xô sát với bà Lâm Thị Đ, Chu Văn M đã có hành vi dùng 01 chiếc đòn gánh bằng gỗ vọt nhiều nhất trúng vào tay trái, tay phải và vai phải của bà Lâm Thị Đ gây thương tích, làm bà Đ bị tổn hại 08% sức khỏe.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tinh thần của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác nên đã dùng đòn gánh đánh bà Lâm Thị Đ tổn hại 8% thương tích. Hành vi phạm tội của bị cáo M đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a(tình tiết định khung “dùng hung khí nguy hiểm”) khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị xét xử đối với bị cáo, là có căn cứ pháp luật.

[2.1] Đối với bà Lâm Thị Đ có hành vi dùng đòn gánh đánh và dùng răng cắn Chu Văn M, Công an thành phố Cẩm Phả đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với bà Đ.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhân thân từ năm 1983 về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” đã được xóa án tích nên không có

tình tiết tăng nặng quy định tại Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo tuổi đời đã cao, hoàn cảnh gia đình khó khăn, làm nghề chạy xe ôm không có thu nhập ổn định. Xét về lỗi thì bị hại cũng có lỗi một phần đã dùng đòn gánh đánh bị cáo trước, sau khi được mọi người can ngăn bị hại không dừng lại mà còn lao vào cắn bị cáo. Giữa bị hại và bị cáo có mối quan hệ gia đình nên bị cáo không khám thương tích vì còn nghĩ đến tình nghĩa chị em và mong muốn được hóa giải mâu thuẫn giữa hai bên gia đình nên xét thấy chưa cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo chưa bồi thường cho bị hại. Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền về tổn thất tinh thần và sức khỏe là 20.000.000 đồng nhưng bị cáo không đồng ý vì hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định. Xét thấy bị hại và bị cáo không thỏa thuận được mức bồi thường nên HĐXX căn cứ điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền về tổn thất tinh thần và sức khỏe do bị cáo xâm hại là 13.900.000 đồng.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà L chiếc đòn gánh nên không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Điểm a Khoản 1 Điều 134; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Chu Văn M phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Chu Văn M 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm .

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Khoản 1, khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Lâm Thị Đ số tiền do tinh thần và sức khỏe bị xâm phạm là 13.900.000 đồng.

(Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bà Lâm Thị Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Chu Văn M chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Chu Văn M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 695.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, bị hại. Báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQ CSĐT Công thành phố Cẩm Phả;
- CQ THAHSCông an thành phố Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án- Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Kim Dung

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Quân Nguyễn Hồng Quảng

Đào Thị Kim Dung

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQ CSĐT Công thành phố Cẩm Phả;
- CQ THAHSCông an thành phố Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án- Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Kim Dung

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Quân Nguyễn Hồng Quảng Đào Thị Kim Dung